

Hai tháng sau, cậu về chơi, ông hỏi được vào chính thức chưa con? Chưa được bố ạ, phân xưởng bảo con chưa đạt tay nghề. Họ vừa làm việc nhà máy, vừa nhận việc làm thêm để tăng thu nhập. Phân xưởng có hơn chục người, họ cứ làm rầm rập. Vậy còn con thì sao? Hết hai tháng thử việc chẳng nhẽ lại về? Bố lên nói với các chú giúp con xin làm thêm tháng nữa. Và ông lại ra đi, lần này ông buồn bã. Chủ Nhật đến nhà riêng của bạn, ông bực bạch giải bày tính của con trai, mong bạn ông thông cảm.

- Em thương anh nhiều lắm. Nhớ lại những ngày trong tuyến lửa, anh em sống chết có nhau. Giờ anh đã da mồi tóc bạc, lương hưu ít ỏi khó khăn lại vất vả vì con. Em đã trao đổi với phân xưởng rồi anh ạ. Các cậu ấy nói rất thật lòng. Bây giờ làm việc gì cũng khoán theo sản phẩm, tay nghề công nhân bậc 5, bậc 6 rồi, thu nhập của họ cao và ổn định. Thêm một người làm không được việc, họ phải chia lương của họ cho mình. Bây giờ không như thời bao cấp, quyền lãnh đạo không áp đặt được với anh em. Họ nể mình có mức độ thôi anh ạ. Số anh vất vả, cố mãi thêm được cậu con trai. Hai thằng nhỏ nhà em thì khác. Đứa nào cũng thi Đại học đạt điểm cao rồi đi học thẳng nước ngoài nên chúng em đỡ lắm. Em xin nhận với anh cho cháu thử việc thêm tháng nữa, nhưng cháu phải cố gắng. Còn chính thức thì không thể ép được họ đâu. Phân xưởng này công việc đơn giản nhất

trong nhà máy. Biết nói thế nào với anh đây. Anh cứ về, em hứa.

Hai bố con vào nhà Thím em dâu. Ngày Chủ Nhật, hai đứa cháu ở nhà. Thím em dâu buồn buồn, hai đứa cháu thi nhau mách bảo. Còi nhà máy ử rồi, gọi mãi anh không dậy, chúng cháu đến chịu thôi. Người ta làm việc một giờ chiều, một rưỡi anh chưa dậy. Làm việc nhà máy đâu phải như ở nhà hả bác. Có lẽ, anh khó mà "đậu" được. Thím em dâu chỉ nói: Số anh rồi sẽ khổ. Một tháng sau, cậu khăn gói ra về, mặt ỉu như bánh đa nhúng nước. Bạn ông gửi biếu quà cùng bức thư với lời cảm thông sâu sắc.

Cậu Út về, Minh phải tìm đường sớm liệu mà đi. Thái ơi! Chị đang loanh quanh trong ngõ cụt.

Đạo mới nghĩ hừ, Minh đã nhập khẩu với chị gái nơi thị xã để cho khỏi chơi với, nhưng chưa nghĩ đến việc phải về với chị. Các cụ xưa đã nói: "Làm tôi thẳng hủi còn hơn làm tui anh em". Cái sự tui trong lòng - sâu sắc lắm. Tuổi ấu thơ - mẹ mất, chị đã phải cưu mang. Nay đã hết chặng đường công tác, lại quay về bám chị. Chị càng thương, em càng thấy tui thân.

Em có đui què mẽ sút gì đâu mà em lại làm đau lòng chị!

Thương em, chị đi Hà Nội vay tiền anh nhà bác, chị mua lại hộ em một gian nhà. Dãy nhà tập thể cơ quan làm từ thời sơ tán chiến tranh phá hoại của

Giôn - Xon. Nhà làm ở chân đê dưới gốc đa bên cổng chùa làng. Cơ quan thanh lý từ lâu, chị mua lại qua tay người khác. Vay mượn cùng với tiền tiết kiệm từ ngày còn công tác, một gian nhà dột nát được sửa sang, Minh đã có một thiên đường mới, gian nhà dưới gốc đa.

Em gái Thạch Sanh, hàng ngày không vào rừng đốn củi nhưng cũng quét lá đa nhóm bếp. Vậy mà Minh sung sướng biết bao. Thái ơi! Chị đã từ ngô cụt bước ra, như cánh chim về với bầu trời, như cá bơi về nước. Ngày xưa mẹ ghẻ ác với con chồng, còn giờ đây, những người mẹ kế bị con chồng hắt hủi. Tưởng đâu ta thương người thì người sẽ thương ta. Nhưng sự đời không hẳn thế.

Đã qua rồi hơn hai năm ở nhà chồng làm ruộng, cấy giống cho họ hàng, thông gia đến tận sân đầu đốt, đổi sang ngang cho lúa tạp nham. Đã qua rồi những ngày giả câm, lặng lẽ, tắt bật vừa làm ruộng vừa nuôi tầm chín đỏ bồi dưỡng cho chồng con khoẻ mạnh. Hàng xóm bĩu bo: Đồng chiêm không có lệ nuôi tầm. Minh hái mấy lá dâu ở bờ dâu một ngôi nhà không có chủ. Một mục họ hàng của ông gần đấy chửi đổng suốt ngày: Mày đi lấy chồng, mày không mang ông bà ông vải nhà mày đi mà mày đòi nuôi tầm à? Mày tự tiện hái dâu, mày ăn cái nọ cái kia của bà... Những cái ấy bà quẳng ra hàng thúng. Hoá ra ngày xưa ngày xưa, khi phụ nữ phát động, bà đi giâm cành dâu vào bờ

rào của các nhà hàng xóm. Minh bình tĩnh bước ra, xin lỗi, còn nếu bà bảo cháu ăn cái gì, ở chỗ nào, cháu xin vâng, bà bảo xẻo chỗ nào cháu xẻo ngay chỗ ấy, được không? Đi lấy chồng cháu theo họ nhà chồng. Bà là người trong họ, nhà cháu là trưởng họ, bà vào nhà cháu thắp hương để cho bà chửi. Mụ mím môi cấp díit vào nhà. Mụ giống như Phù Thủy, mặt gãy đôi, miệng móm, cái miệng đen ngòm rộng đến mang tai, trẻ con cả làng nghe nhắc đến bà lạnh căm, nín khóc. Bà thôi chửi, nhưng ngầm xui cậu Út. Mày cứ lừa lừa đồ mẹ nó tầm đi. Khi tầm chín, Minh làm sạch từng con, đồ chín, sao vàng, già nhỏ luyện với mật ong, với lòng đồ trứng gà luộc chín, sao lại trên lửa nhỏ, vàng sẫm, ngọt thơm. Một năm nuôi liền 5 - 6 lứa, đóng lọ riêng cho cậu ăn được tự nhiên, khỏi ngại. Ông đang gây trứng mắt bông béo khoẻ hồng hào, cậu tuổi ăn tuổi lớn phổng phao. Đã qua rồi quần quanh lợn gà, bép núc, cặm cụi sớm khuya như đứa ở trong nhà, nín nhịn.

Ở phố, một mình tĩnh tại, Minh lại xe hương và ngấm ngội cuộc đời. Lời của Bác trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng đúng - "Không có gì quý hơn độc lập tự do". Chút hạnh phúc muộn màng, sao đắng chát, chua cay. Sự xúc phạm đã làm Minh khốn khổ gấp ngàn lần khó khăn vất vả. Cố nâng niu trân trọng trái hạnh phúc trên tay sao nó quá mong manh, tưởng như một làn gió thổi qua cũng bay vèo, vỡ nát.

Ông ở nhà trông nom cậu Út. Lại vài ba lần cậu đi Nam, lần nào cũng quyết tâm xin việc và ở lại, nhưng lần nào cũng chán lại về, mặc dù bao giờ trước khi đi Minh cũng thấp hường xin gia tiên phù hộ, liên hoan anh chị ríu rít tiễn đưa. Tất cả đều nhằm chán, chỉ còn mong cậu lấy vợ để yên bề gia thất, vợ chồng bảo ban nhau chắc sẽ dễ hơn. Cậu đi dăm nhiều nơi những cô gái xinh xắn lam làm con nhà lao động, đám nào cũng tiếp xúc vài lần, ông bố sai đứa bé đuổi gà đuổi chó, chúng mày tiễn khách của chị về. Trai làng bảo nhau: Thằng ấy khó mà lấy được vợ làng. Trước đây làng xóm bảo: Tại có bà ấy nên nó dựa, không làm, mặc xác bà ấy làm tất cả. Bây giờ họ bảo, tại được chiều quá mức. Có lần ông nói với Minh: Chúng nó tưởng bà đi lấy chồng muộn sẽ có một số vốn kha khá, đủ lo cho con khỏi phải làm, giờ thấy không có, chúng nó thất vọng. Hoá ra ông lấy vợ không phải để cho ông mà là lấy người về hầu hạ và có tiền cung phụng. Vậy mà Minh cũng như những người phụ nữ muộn màng những tưởng lấy chồng để nương tựa lẫn nhau khi tuổi già sức yếu, trái nắng trở trời. Minh thất bại hoàn toàn cho một chuyến sang sông. Song Minh vẫn sống bằng tấm lòng nhân hậu. Cái vốn kha khá, Minh có đấy, nhưng là cái vốn của cuộc đời sóng gió, phải bằng nghị lực để vượt lên. Số vốn không phải bằng tiền mà bằng cái vô hình, vô giá.

Gần chục năm sau, cậu cũng có ngày làm đám cưới. Một cô gái làng xinh xắn, hiền lành, con dâu cháu sớm nên cũng được yêu chiều từ bé. Học hết cấp II cô bỏ học ở nhà rồi nhờ họ hàng đi làm giấy da xuất khẩu trên Hà Nội. Giống như cậu Út, cô ở nhà họ hàng nên không thích, bỏ về. Mẹ cô bé bằng tuổi con thứ hai của ông, bà ở nhà làm ruộng. Bố cô bé là đội trưởng một đội làm đường dây 500 kw, thu nhập cao, kinh tế gia đình khá, có nhà mái bằng vào loại sớm trong làng. Cậu Út thường nói chuyện với bố mẹ ông anh rể: Cháu mà lấy được vợ đẹp, nó rủ cháu đi làm, có khi cháu trở thành chịu khó. Giờ chuẩn bị lấy được cô vợ đẹp, cầu được ước thấy, chắc cậu sẽ đổi tính đổi nết. Cô cậu bén duyên nhau vài tháng, mẹ cô bé bảo đến mùa thu sẽ cưới, Minh bàn nên cưới sớm hơn đi. Tháng ba, tháng tư, tháng xung tuổi vợ chồng, vậy thì tháng 5 cũng được. Mẹ cô bảo thế thì cưới tháng 5 dư, người ta bảo cưới tháng dư cho làm ăn dư dật. Vậy thì cũng được. Ai cũng mong con cái làm ăn dư dật, có của ăn của để.

Tháng 5 dư, giữa mùa hè nắng gắt. Trước ngày xin cưới, Minh đi khắp mấy làng quanh thị xã để tìm mua cau tươi, cứ nhìn nhà nào có cây cau là đến, đi hết ngày không có buồng nào, đành phải mua cau chợ. Tìm khắp mọi hàng mới được nhánh cau sung và một buồng cau cưới. Ở nhà trai phải mua cau

miền Nam quả được quả không, trời nóng quá nên quả cau ruột rỗng.

Xong khoản trâu cau lo lẽ cưới lại lo đến hậu cần. Một ngày bắc rạp, hai ngày tiếp khách. Một mình Minh lo chợ búa mấy ngày, huy động cả hai đứa cháu chở giúp dì ngày mấy lần đi chợ. Minh mượn cả quạt tường, quạt cây từ thị xã chở về. Hai đứa cháu của dì tận tình sớm tối.

Hai ngày đầu cô bàn suôn sẻ, khách cơ quan, khách Hà Nội của ông ai cũng muốn có bà cùng tiếp khách, nhưng bà vẫn chạy chợ long chân. Ngày thứ ba, trời sầm sập đổ mưa. Mưa như trút nước từ các nơi dồn đến. Nước mưa hay nước mắt của trời xót thương sự vất vả của Minh. Trong họ ngoài làng đến ăn cỗ nhìn Minh như nhìn người ngoại đạo. Minh như cái đèn cù tắt tả ngược xuôi. Bảy chục mâm cỗ, hai lần ông đi vay mỗi lần được 500.000 đồng để cho Minh chạy chợ. Còn Minh phải tự lo mọi việc chu toàn, Minh mệt đến đứt hơi, nằm bẹp dí một mình nấu bát cháo hoa dưỡng sức.

Mấy ngày sau ông xuống, ông đem theo tất cả những lời "ma chê cưới trách" cùng sự nghi ngờ chợ búa, tiền nong. Trời ơi! Nỗi uất ức này trời xanh có thấu? Tôi đã cố hết mình để chuốc họa vào thân!

Ông lại về quê liền mấy tháng.

Đang gặt mùa, ông xuống báo tin vui, con dâu

mình đang ghen. Sáng sớm, Minh ra chợ mua con cá chép bơi trong chậu tung tăng. Cá chép bơi trong túi nước cùng các loại rau gia vị mang về cho con dâu nấu cháo. Có thai, chịu khó ăn cháo cá chép cho con thơ có miệng đẹp, môi hồng.

Tháng 5 năm sau, con dâu sinh cháu gái trong bệnh viện tỉnh. Ngày ba bữa Minh cơm nước đem vào cho bà thông gia chăm con gái. Mấy ngày liền tất bật luôn tay. Ngày xuất viện, Minh lót tay 100.000 đồng cho con dâu bồi dưỡng. Từ khoa sản ra đến cổng bệnh viện, một bà mẹ vào viện trông con gái vừa đi cùng bà thông gia vừa tám tặc, bà kể này giống bà kể làng tôi, cả làng khen bà tốt với con chồng còn hơn mẹ đẻ.

- Ở quê bà thì thế, còn tôi cả làng chê trách không vừa ý. - Minh buồn buồn chua chát.

- Bà nói thế nào chứ, mấy ngày ở viện tôi nhìn bà tôi biết. Cơm nước tận tình chu đáo suốt ngày. Người hiền hiện ra mặt, nhìn bà thấy thương thương.

- Cảm ơn bà, tôi chỉ biết ăn ở hết lòng mình, có trời cao chứng giám. Tôi có cố gắng bao nhiêu cũng không vừa ý nhà chồng. Có bà thông gia đây chắc biết.

Cố. Minh vẫn cố, cháu gái cứng cáp dần. Hơn hai năm, cai sữa, Minh bảo ông cho cháu xuống ở cùng để Minh chăm cả ông cả cháu, để ngày mùa ông khỏi phải về nhà vất vả.

- Mang cháu xuống chỉ trông nom được cháu, mình



về còn phục vụ các con, lợn gà cơm nước, phơi lúa phơi rơm, chúng nó đi làm đồng vất vả.

- Cần thiết mình cho chúng nó tiền thuê công thợ. Ông về nhà hết vụ kiệt cả người, xuống lại chăm cả tháng trời mới lại. Bảy mươi tuổi rồi mà ông cứ bao biện đến cùng thì chẳng bao giờ con nó chăm chỉ được. Có thả xuống nước nó mới biết bơi chứ.

- Nó đã lười rồi, tôi còn khổ, còn khổ đến hết đời. Bố vợ nó cho cả mấy đứa con, đứa cháu đi làm đường dây điện, đứa nào cũng có thu nhập khá. Tôi nói năng nhờ ông ấy cho cả nó đi, nhưng nhất định nó không đi. Em nhà chú nó lên Sơn Tây phải thuê người phụ theo xe tải, nó háo hức đòi đi, cũng chọn ngày tốt để đi cho may mắn, được hơn chục ngày lại về nằm đo giường ở nhà. Vợ nó lại chữa đứa thứ hai. Chẳng biết rồi đây sẽ ra sao. Nó thích mua xe công nông, mẹ vợ gom thêm tiền cho mua bằng được, phá rộng cổng để cho công nông đi thẳng vào sân. Được một tuần kêu mệt, lại bán đi. Bà ấy bảo: Bán được còn mừng hơn là mua được. Đi làm ruộng, vợ phải chia việc ra bắt làm cũng khó. Thôi, tôi hết cách rồi.

- Chỉ còn cách làm ô sin cho nó.

- Cũng phải chịu thôi. Có con thì khổ vì con. Có chồng gánh vác giang sơn nhà chồng. Tại sao bà không gánh?

- Tôi không thể vừa gánh vừa nghe con chồng chửi

bối xúc phạm mình. Không thể đem sự bình yên của cha mẹ đánh đổi lấy một chút hạnh phúc con.

Nhà dưới này cần sửa lại. Cơ quan họ làm sơ tán từ năm 1967. Giờ mỗi nhà một gian, một tường. Họ đổ cát tôn lên, tường nhà mình ẩm ướt, con giời, con rết bò ra. Minh bàn với chồng tiết kiệm giúp cho Minh dăm triệu. Bao giờ làm, sẽ có. Ông bảo thế. Có lúc ông lại bảo: Cho nhà này cháy rụi đi, tôi không cần. Nhà của bà, bà muốn làm thế nào, mặc xác bà.

Năm 2002, tháng 8, Minh chọn ngày để tháng 9 làm nhà. Lúc này ông mới nói: Bán nhà này đi, về quê làm một thể. Nhà ở quê chỉ cần đảo lại ngói là xong, bốn gian nhà to cao lồng lộng, nhiều nhà còn ước mà chưa được. Nhà vợ nó bàn phá đi xây mái bằng. Bố, con không có đồng nào. Bán nhà này đi, bà về xây hai tầng, con nó quý bà bằng vàng. Nó quý vàng chứ còn con người tôi nó đã đuổi đi rồi, không bao giờ tôi còn về ở đấy, bởi chắc chắn không thể nào ở được. Bà bảo tôi góp với bà dăm triệu, không bao giờ tôi có. Tôi yêu cầu bà về trên nhà, tôi không bàn gì nữa. Vậy thôi: Không yêu cầu ông dỡ một xu, một mình tôi sẽ cố.

20/8, ngày giỗ bố, ăn uống vui vẻ, xong xuôi, trước một đại gia đình lớn, cả vợ chồng con cháu chú em thuê một chuyến xe về, cả cháu con dâu rể, người quen, người lái xe xa lạ, ông đứng lên tuyên bố xanh rờn:

- Tôi yêu cầu bà bán nhà dưới ấy đi, tập trung về làm nhà trên này. Nếu không, từ nay trở đi, tôi không bao giờ xuống nữa. Nếu bà không về, tôi giải phóng cho bà đi lấy ai tùy ý.

Ông nhắc đi nhắc lại ba lần: không phải tôi say, tôi đã quyết định như thế rồi, dứt khoát.

Minh biết, ông đâu uống được rượu mà say, và ông cũng biết đâu Minh có về cũng không thể nào ở được bởi con ông như thế. Ông dùng sức ép và vô tình đã xúc phạm Minh. Minh vẫn bình tĩnh nói:

- Tôi có tu sửa nhà dưới thị xã để ở thì mai ngày cũng cho con cháu chứ cho ai. Tôi muốn mai ngày con cháu học dưới ấy mới mong thi đại học, muốn cho nó nên người.

- Bác gái nói đúng rồi, có nhà ở hai nơi cũng tốt, chẳng ai lại bán nhà thị xã, về quê.

Minh những tưởng mọi việc chỉ thoảng qua như thế. Giỗ bố xong, mọi khi ông cùng xuống, nay ông ở lại nhà.

Tháng 9, giỗ vợ cả. Chuyện hôm xưa không nhắc lại lần nào. Minh đã thuê thợ để sau ngày giỗ là dỡ nhà dưới này, làm lại. Thợ cả là bạn học cùng cậu Út từ ngày cấp I, cấp II, Minh mời cả cậu thợ về ăn giỗ để xem nhà trên quê, tính ra giêng nhờ cậu làm một thể. Giống như tháng 8, lần này có thêm con rể từ

trong Nam ra công tác cũng về. Ăn giỗ xong, ông hùng hổ đứng lên, mặt đỏ bừng giận giữ.

- Bố nói với các con, ý của bố hôm giỗ ông là không hề thay đổi. Bố yêu cầu bà bán nhà thị xã, về trên này làm nhà một thể. Bà cứ làm hai tầng lên mà ở. Nếu không về, tôi giải phóng cho bà đi lấy ai tùy ý. Có con thì khổ vì con, có chồng gánh vác giang sơn nhà chồng. Bà bảo tôi góp với bà năm triệu, tôi không có và dứt khoát tôi không xuống dưới ấy nữa. Khi về đây bà có cái gì, chỉ có hơn triệu bạc với vài tạ thóc. Vạy mà tôi cứ tưởng, bây giờ tôi không thể...

- Ông cứ tưởng tôi có của "chìm" để cung phụng. Bây giờ ông thất vọng và sẽ phải tay. Tôi nói lại - Giờ đây, tôi không yêu cầu ông góp một đồng, tôi tự làm nhà dưới ấy. Ra giêng làm nhà trên này, tôi vẫn có trách nhiệm. Còn bán đi về ở hẳn trên này là không thể. Lý do đã rõ rồi, không nhắc lại làm gì.

- À! Thích thoải mái, thích tự do. Lấy chồng thì phải theo chồng chứ. - Con gái thứ hai của ông nói xẵng.

- Một là về, hai là biến. Nhà dưới ấy của bà, để đến lúc ra toà án binh sẽ rõ. - Chàng rể thứ hai tiếp lời vợ.

- Hừ! Thuyền theo lái, gái phải theo chồng chứ. Trốn tránh trách nhiệm hả. - Con gái thứ hai nói tiếp. Con gái lớn giật áo em, ra hiệu không được hỗn.

- Tôi hỏi mọi người nghe chị hai nói thế có được không? Hơn chục năm nay, có biết bao điều tiếng. Con chồng chửi đến mẹ tôi mà tôi không nói năng nửa lời. Chắc mọi người sẽ bảo tôi ngu. Một đứa trẻ lên hai đã biết chửi rồi, còn tôi không biết nói. Vì sao tôi không thể ở được trên này, mà trách nhiệm tôi vẫn làm đầy đủ. Cả làng bảo ông ấy lương cao, bà tiêu gì cho hết. Có ông đây, ở cùng, ông đưa mỗi tháng hai trăm, tôi vẫn lo cho ông đầy đủ, ăn uống, may mặc từ chân đến đầu không thiếu thứ gì. Tôi hỏi các anh các chị tiêu tiền, 200.000 đồng một tháng ở thị xã một người có đủ không? Tôi không nửa lời nói qua lại, tôi vẫn chăm sóc ông tử tế. Tôi chỉ cần tình nghĩa ở đời. Hoá ra ông... Tính toán!

- Tôi ở với bà ấy hay ở trên này, tôi cũng chỉ đưa 200.000 đồng một tháng. Tôi biết bà ấy chăm sóc tôi chu đáo, nhưng bây giờ bà cần làm nhà, tôi không thể theo bà mãi được.

- Tôi xin nói lại, tôi làm nhà không yêu cầu ông góp một xu. Khi làm nhà trên này tôi vẫn có trách nhiệm chung lo. Nếu còn tình nghĩa, ngày mai ông xuống cùng tôi lo làm nhà dưới ấy, tôi chỉ cần có ông cho hàng xóm nhìn vào. Nếu như không còn tình nghĩa, tôi chỉ đề nghị ông xin cho tôi cái giấy ly hôn, để khi người ta hỏi tôi còn biết trả lời hàng xóm.

Đấy là tất cả những lời hai người đã nói cùng con cái trong không khí nghiêm túc. Ông và vợ chồng

con gái thứ hai gay gắt như nói với người xa lạ. Nhìn mặt ông lúc ấy giống như Tổng thống Bút nói về Irắc. Không khí của một ngày cuối cùng trước khi ly biệt. Mọi lần về nhà, khi đi, bao giờ ông cũng tiễn Minh ra khỏi cổng và đứng nhìn theo hút. Lần này Minh đi, ông không bước ra cửa mà đi trở vào nhà.

Hôm sau, Minh có thợ dỡ nhà. Con trai ông hứa bắt xe chở đá cho Minh để ăn chênh lệch giá. Song tuyệt nhiên bố con không nói nửa lời khi phá bỏ "hợp đồng".

Trưa ngày thứ hai, vợ chồng cậu út đến nói là ông đi viện, ông bảo đưa cho ông áo len dài tay và sách báo. Giữa buổi trưa, nắng vĩa mồ hôi lại bảo đưa áo len dài tay dày như bao tải. Nhà đã dỡ rồi, sao cậu nhận lời chở đá cho tôi, không chở nữa cũng không báo cho tôi biết. Ở dưới này cũng sẵn xe, thợ gọi lúc nào cũng được. Không phải báo. Đưa ông đi viện hôm qua, sao cậu không rẽ vào đây? Im lặng. Vậy là rõ, tất cả đã sắp đặt xong rồi. Một tính toán cho quyết định cuối cùng ly biệt. Giải pháp đi viện là thượng sách cho một lý do vắng mặt lúc làm nhà và có cơ để bố con dồn Minh đến bên bờ vực thẳm. Ông ốm mà không chăm sóc, trông nom. Tính toán lao lung dẫn đến tăng huyết áp.

Tối, khi thợ nghỉ, Minh mua quà vào viện thăm ông và biết chắc không còn tình nghĩa. Nhà ven

đường, dờ tuông toang, bọn nghiện hút luôn lượn lờ sớm tối.

Chị gái thương em, cả đời người làm gian của gian nhà lại đúng lúc vợ chồng cạn nghĩa. Xóm giềng ai cũng khuyên - vợ chồng trực trực thì khoan hãy làm nhà, bởi làm rồi lại phải chia tài sản. Nhưng nhà dờ xong rồi, tường đã phá. Minh những tưởng ông chỉ nói thế thôi, vợ chồng đâu có va chạm mâu thuẫn gì để đi đến chia ly. Ông ốm, một mình Minh làm nhà cũng được, Minh vẫn nói với xóm giềng là "làm khoán", Minh lo làm nhà dưới này, bố con làm nhà trên quê, phân công hợp lý. Ít ngày sau, hai ông hàng xóm vào viện thăm ông, ông đã nói rõ quan điểm của mình là dứt khoát không bao giờ về dưới này nữa. Cả xóm ngõ ngang và khuyên Minh đừng có làm nhà, cứ để trống đất ấy ra toà li dị. Họ thật sự bất bình trước thái độ của ông. Bà yêu chiều, chăm sóc ông là thế, chúng em còn trẻ cũng chẳng chiều chồng được như bà, như bác. Máy ông già Đảng viên lại nói thật chân tình: Chỉ có đấu tranh giai cấp mới một mất một còn. Ông bà có gì nặng nhẹ với nhau đâu mà ông nói thế. Tôi không tin, bà cứ yên tâm làm nhà lên mà ở, mọi việc rồi đâu vào đấy thôi mà.

Xuất viện, ông về quê, cả bố con không một ai lai vãng, hỏi han đến chuyện Minh làm nhà làm cửa ra sao. Con gái ông nói với mọi người: Ông ốm, bà ấy không ngó ngang chăm sóc. Bố con ông bắt đầu nói

những điều khó nghe về Minh với mọi người. Người đứng đắn nghe đều phản đối, và người ta nói lại với Minh, với cháu Minh đang làm cô giáo. Thấy kệ, Minh không hơi sức đâu mà nghe những chuyện dèch tai. Hơn một tháng sau, Minh viết thư về nhắc ông xin hộ giấy ly hôn, cũng như đạo kết hôn một mình ông lấy giấy. Minh cũng viết thư về xã, nhờ xã tạo điều kiện cho ông, đừng gây khó khăn gì. Nhận thư, ông không chút hồi âm.

Trời mưa gió, rét căm căm. Một mình làm nhà trong sự o ép từ mọi phía, mặt đường vật liệu đổ một bên, Minh thót ruột vun lên chảy xuống. Từ cái đũa bán quán cũng tự xưng đầu gấu quát nạt mình kêu bụi, rồi vật liệu bị trấn thẳng giữa ban ngày. Minh chịu, nhà tập thể chung tường, khi dỡ ra sứt sọ, một viên gạch giữa hai nhà làm sao tránh khỏi. Chủ nhà về đ. mẹ đ. cha, mày thuê thợ phá nhà ông, ông mà ở nhà ông chém chết thợ. Nhà bên này không ảnh hưởng đến tường, mụ con hoang ở goá cậy có đứa con trai nối dõi, mụ cũng quạc mồm sưng sủa, mày thuê người thúc vào tường nhà bà, bà cho con bà chém tan mặt mày ra. Thằng con trượt một năm thi cử liền cầm dao ra chém, cháu trai Minh kịp đẩy Minh ra.

Minh nhờ tổ trưởng dân phố, Bí thư chi bộ đến can thiệp giúp. Mụ nói thợ trèo lên tường đầu hồi nhà mụ, mụ bắt đền cả một mái đòn và tiền công thợ 100.000 đồng, mặc dù không hề ảnh hưởng đến



tường, đến mái. Minh như dậu đổ bìm leo. Cầm tiền, mụ sợ hàng xóm cười chê, mụ cắn răng xin xít, tôi cầm bà không được nói với ai. Bí thư chi bộ với tổ trưởng dân phố nhìn nhau, rồi nhìn Minh thông cảm. Mụ là một đảng viên "tiêu biểu" của chi bộ đảng. Minh cam chịu nhún nhường. Đường dây điện đang từ một cột chung, mụ bắt tách riêng ra. Minh lại đi tìm thợ ngoài sở điện, ngoài phường, đi mượn mấy cái thang dài cho thợ chống giữa đường, tách dây trước sự tai quái đầy đắc chí của mụ yêu tinh Phù Thủy. Mụ liên minh với một mụ goá khác đi kích động nhà chùa. Mụ goá nọ đến nhìn nhà lên tầng II, mụ nói: Thừa tiền để mà ăn, cứ làm nhà cấp bốn mà ở, sĩ diện. Cả hai mụ đều bị chồng bỏ từ lúc con còn nhỏ, các mụ không thích ai có hạnh phúc hơn mình. Từ trước, mụ hàng xóm luôn kích động con của ông mỗi khi nó xuống chơi mà Minh đi vắng, giờ ông đã bỏ Minh, mụ mừng ra mặt và luôn luôn công kích, Mụ nhất định không cho thợ mắc giáo trát tường phía bên nhà mụ, rồi cả xóm giềng hai tổ dân phố phải ra, họ công phần và xỉ vả một con người ích kỷ. Mụ chui tọt vào nhà, đóng cửa lại nói ra. Tổ trưởng dân phố phải đứng quát nạt, dùng sức ép của số đông tự phát. Bà Minh cứ cho thợ lao giáo, trát tường, bà sợ gì, tôi đứng đây cho bà làm. Ăn ở phải có xóm có giềng, có tình có nghĩa. Đừng thấy người ta thân cô thế cô mà bắt nạt. Cảm ơn ông tổ trưởng, cảm ơn dân tình xóm

phố. Cũng may mà người tốt vẫn còn đông. Mỗi người một câu động viên, an ủi. Bà cứ yên tâm đi, ở hiền sẽ gặp lành, người hại không bằng giới hại. Chúng tôi thương bà nhiều lắm. Giá như gánh nặng để có thể xẻ đôi, chúng tôi gánh đỡ. Bà hàng xóm bên kia đường giúp cho nước tôi sôi, rửa đá + cát, đánh hồ. Máy ông già thỉnh thoảng lại sang ngõ thợ, họ nói với nhau: - Chẳng có ai làm nhà vất vả như bà ấy.

Hơn ba tháng làm nhà lầm lũi, sáng 26 tết trả xong tiền công thợ, chiều 26 tết Minh mua vàng hương về quê nói chuyện với ông. Nếu còn tình nghĩa, em mời ông xuống, nếu không còn thì xin ông ký giấy ly hôn. Ông lại bảo cứ đi đi, mai xuống, độ 8 - 9 giờ sau khi viếng nghĩa trang, tôi xuống.

Bà lại xuống nói với mấy ông hàng xóm - sáng mai ông ấy xuống.

Sáng 27, đi chợ tết Minh có sắm gì đâu, chỉ mua thức ăn chờ ông xuống, mua con chim vàng anh cho cháu ông chơi. Chờ hết ngày, ông không xuống. Minh thật ngỡ ngàng, dễ tin người. Hàng xóm bùi ngùi, dạo làm nhà, ông ấy xuống đến đây nhưng ngồi ở quán nhìn sang mà không nỡ bước thêm vài bước đến nhà, bà còn mong gì nữa.

Mùng 6 tết, Minh cùng bạn bè trong bộ môn đi mừng thợ mấy ông ở hội, buổi chiều Minh lại đi mua bức trướng bằng kính gương đem về mừng thợ ông

tuổi 70 và nói lại lời yêu cầu tha thiết. Lúc này ông mới mở hết lòng mình. mấy lần tôi nói: Cứ xuống đi, mai xuống, đấy là cách nói của tôi. Còn bây giờ tôi nói: Nhà tôi không làm tôi không ở. Tôi yêu cầu bà bán nhà về ở trên này. Bà nói đến ly hôn, không bao giờ tôi bỏ vợ, tôi không viết giấy. Bà là gái bỏ chồng, bà viết đơn đi - tôi ký. Và tài sản chia đôi. Còn tiền sách bà đã in mấy tập, tính giá bìa nhân với bao nhiêu cuốn sách - chia đôi, có công tôi ở đấy. Giấy ly hôn, bà tưởng xin được hả? Ra giữa công đường, bà sẽ biết.

Chà! Hoá ra mấu chốt là ở đây. Ông cần tiền làm nhà nên ông tính. Kể ngờ nghịch như Minh những tưởng làm nhà rồi mời ông xuống là xong. Bây giờ tất cả đã rõ ràng, công cốc. Khi làm nhà ông không góp một xu, nay tài sản chia đôi. Tiền làm nhà còn thiếu, lấy tiền đâu để chia tài sản cho ông? Đứa nào nó đến ở cái nhà ấy thì nó trả. Vậy ông bảo tôi ra đường mà ở à? Bà về trên quê mua đất làm nhà mà ở. Trời ơi! Ông đã tính toán kỹ cho tôi như thế. Cảm ơn ông. Nhà ấy bây giờ phải hơn trăm triệu, một nửa tiền bà thừa sức về quê. Hơn trăm triệu, ở đâu mà nhiều thế. Một gian nhà tập thể làm lên trông như một bao diêm, lòng nhà 8 hàng gạch chưa đầy hai mét rưỡi. Quyền sử dụng đất không có, ông bán cho ai được hơn trăm triệu bây giờ? Ông tính sao giỏi thế? Tôi đã hỏi nhiều người, tôi thông báo cho bà chuẩn bị. Mọi việc thế là xong.

Không còn gì để mất. Một người chồng Minh đã từng trân trọng, yêu thương hơn chục năm trời, biết bao lần ông tỏ thái độ về kinh tế, nhưng lần này mới ghê sợ làm sao. Cái sự nông nổi giéng khơi - biết bao giờ tới đây?

Tháng tư - Toà gọi lần đầu, đề nghị hoà giải không được. Toà đề nghị hai người thống nhất về tài sản. Ông đã nói ở toà đúng như ông đã nói với Minh. Cán bộ toà án tin ở luật Bản quyền tác giả. Ông không viết sách sao ông đòi chia đôi tiền sách? Bà ấy làm nhà, ông không góp một đồng, không bước đến một lần nhìn ngó, toà đã điều tra cả dãy phố đó rồi, sao ông đòi chia đôi tài sản? Tôi không tiền đâu mà góp. Tôi không đồng ý làm nhà nên tôi không đến làm gì.

Cuối tháng tư, toà mở phiên sơ thẩm, ông mang luật hôn nhân gia đình ra đọc trước toà, điều 175... đến 195. Khi toà hỏi, ông vờ điếc không nghe rõ. Ông đã chuẩn bị đầy đủ các điều luật trong tay. Tôi không viết sách nhưng của vợ công chồng. Tài sản là tài sản chung. Ông tính tổng số sách in ra nhân với giá bìa để chia đôi, vậy ông không tính sách nộp lưu chiểu, tính sách cho biếu tặng? Có ai in sách ra bán mọi quyển lấy tiền? Tôi nghĩ không phải nộp lưu chiểu, nộp lưu chiểu là gì tôi không cần biết. Cho biếu tặng mười quyển là cùng. Đây là ông nghĩ theo cách nghĩ của ông. Sao ông "Grăng - Đê" thế? Toà nói gì tôi

không hiểu. Tôi đề nghị tài sản cần định giá chia đôi. Ngôi nhà ấy phải hơn trăm triệu.

Phiên toà giải tán, chờ nghiên cứu.

Cả hội đồng thẩm phán phải chịu một mình ông. Tiên! Tiên! Tiên! Theo ý ông tiền chính là tất cả.

\*  
\* \*

Minh phải nộp mấy trăm nghìn lệ phí để toà thành lập Hội đồng định giá tài sản. Ông tránh mặt. Bảy người trong ban định giá đến nhà. Nữ kỹ sư xây dựng của thị xã là người định đoạt mọi giá thành. Nàng nói "có văn bản" trong tay: song nhất định nàng không cho Minh xem văn bản.

Cái ngõ cũ từ năm 1994 đi từ nhà cũ (nay là tầng hầm) lên mặt đường đê, ngày mới mua nhà tự tay Minh mở, Minh tự xây bằng những viên gạch vỡ, nay đã rêu đen. Cô kỹ sư xây dựng ghi văn bản là cầu thang ngoài trời định giá hai triệu đồng. Tổng làm nhà cả chè nước, thuốc thang, hoa quả, bồi dưỡng công thợ hết 25 triệu đồng, cô định giá gần 70 triệu đồng, cộng với gian nhà gạch xỉ gần 8 m<sup>2</sup> làm thêm lúc mới mua, hết 800 ngàn đồng, giờ định giá bằng hơn 10 triệu. Tổng số hơn 80 triệu tiền nhà. Minh uất nghẹn vì bị bắt ép ký vào biên bản. Tháng 5 mở lại phiên giải quyết lần hai. Ông được chia mấy chục triệu đồng vẫn không thấy thoả đáng, vẫn còn lời

"nhân nhượng" với Minh, vẫn thấy chưa được tính chia tiền sách. Dãy ghế bên ông có đông đủ con gái, con trai, con rể và cháu ngoại, một số lượng đông áp đảo. Dãy ghế bên này chỉ có Minh. Cả con gái, con rể, cháu trai của ông tranh nhau nói, toà phải yêu cầu họ ngồi im hoặc đứng dậy ra ngoài. Những gương mặt dương dương tự đắc như sẵn sàng nuốt chửng được Minh. Một mình Minh nhỏ nhoi, cay cực uất ức đến nghẹn lòng.

Ôi! Còn đâu những lúc môi kề, má áp, còn đâu hình ảnh đáng tôn trọng yêu thương mà người cơ quan ông nói ông là "Nhà tâm hồn học" để cho Minh ngưỡng mộ. Lúc này đây, khi ông đứng lên hùng biện trước toà, tay ông nắm, mở vung cao, giọng ông vang, nhấn đầy uy lực. Minh chua chát thương cho số phận của mình. Kết thúc phiên toà, Minh chống án.

Những ngày tiếp theo. Việc đầu tiên là viết đơn chống án và nộp tiền lệ phí. Việc thứ hai là sang Sở xây dựng xin văn bản về định giá tài sản từng loại nhà cụ thể. Mang tiếng nhà hai tầng, tầng hầm cao 2,9 m, rộng 2,4 m, tầng trên ngang với mặt đường, cao 3,1m, cửa ra vào một cánh cũ 80 cm. Tất cả chỉ là quây bốn bức tường, đổ mái chống sự va đập của cành đa. Mọi thứ trong nhà không sắm thêm gì mới. Tầng hầm chỉ có bể nước con con, một bộ ngồi đơn giản.

Phòng thẩm định, Sở xây dựng, mấy anh kỹ sư

nghe Minh trình bày và hỏi mượn văn bản. Các anh cười công phần mà rằng: Là một thằng đàn ông đã chủ động đi ra khỏi nhà thì đừng nên đòi chia tài sản. Kích thước nhà chị, nếu chúng tôi làm chỉ dưới 20 triệu, một mình chị phụ nữ làm nhà, mất mát, hao hụt mới hết bấy nhiêu. Nhà thấp bé, không có khu phụ, phải trừ phần trăm theo khung giá. Một mình chị đơn thương độc mã trước sự đa mưu túc kế của một đấng nam nhi. Chúng tôi mong chị hãy vững vàng, đừng bao giờ gục ngã.

Cám ơn các anh đã có sự cảm thông. Giá như trên đời này, tất cả những ông chồng đều xứng đáng là một đấng mày râu cao thượng. Sự chia sẻ của các anh khiến tôi thấy ấm lòng.

Những ngày hè nóng nực là những ngày chờ đợi căng thẳng nhất, Minh vùi đầu vào sách báo với hốc mắt sâu trũng, thâm quầng, đôi mắt đỏ mờ suốt ngày đầm đìa nước. Không hiểu nước mắt đâu mà nhiều thế. Nước mắt là người bạn song hành không lúc nào xa. Hơn ba tháng làm nhà, trừ những lúc có thợ là Minh không khóc. Tối đến, vừa lằm lũi thu dọn, nước mắt tức tuối nghẹn dòng, Minh phải hát to lên đẩy tiếng khóc vào trong. Nhận giấy báo viết bài cho số tết, vừa chuyện trò với thợ, Minh vừa làm thơ vào ngay phong bì với tựa đề là *Vịn*: *Vịn vào tơ nhện mong manh / Tưởng như một chút tình anh hững hờ / Vịn vào câu hát bơ vơ / Sang ngang lỡ một chuyến đò*

*chiều đông/ Mịt mù xa thăm mênh mông/ Tưởng  
như đi mãi vẫn không bến bờ/ Đưa tay vịn lấy vầng  
thơ/ Hoa đào thắm đỏ đang chờ xuân sang.../*

Đón tết, Minh mua một cành đào rực rỡ để vừa khuôn cửa sổ, người đi đường nhìn vào hay khách đến chơi chỉ thấy sắc xuân trong ngôi nhà xinh xắn cho khỏi để ý đến chủ nhà đau khổ, lạnh lùng, lẻ bóng cô đơn.

Và Minh đã viết về hạnh phúc. Bài viết gửi cho báo phụ nữ và được đăng ở tạp chí Thế giới phụ nữ tháng 4/2003. Trong nỗi bất hạnh đến kiệt cùng, vậy mà một nữ sinh đã tìm thấy ở Minh tình mẹ - đó là Nhung. Nhung xin phép nhận Minh làm mẹ với sự đồng cảm tận đáy lòng. Ôm con gái trong tay, cả hai đầm đìa lệ ướt mà hạnh phúc dâng trào. Hai đứa trẻ mồ côi ở hai thế hệ, một già, một trẻ đã gặp nhau. Minh hiểu thế nào là tình mẹ và sự khao khát mong đợi của Nhung. Phải chăng ông trời đã thương Minh nên run rủi bé Nhung đến với Minh đúng lúc. Minh không được yếu mềm, gục ngã mà Minh còn phải là chỗ dựa tinh thần, tình cảm cho Nhung. Như một phép nhiệm màu, Minh cảm thấy lòng mình ấm áp. Hạnh phúc này chắc chắn sẽ bền lâu.

Buổi định giá tài sản lần hai, cả hai bố con ông cùng đến. Cái nồi cơm điện tàu đã nát vứt từ lâu ông cũng kê khai vào tài sản. Cái lõi nồi mỏng manh, méo



mó vừa bằng cái bát ô tô, Minh đã đưa ra. Tất cả cùng nhìn nhau, chua chát. Cái ngõ lên đường sứt seọ rêu đen đã được mười năm ai dám gọi cầu thang? Gần 8m<sup>2</sup> nhà xây nghiêng gạch xỉ mười năm nay có đáng hơn mười triệu. Một thực tế này hỏi ai nỡ ép Minh? Tất nhiên ban định giá lần này không có cô kỹ sư lần trước mà thay bằng người khác - định giá từng phần căn cứ vào văn bản công khai.

Ngày 22/7/2003, bão táp của trời hợp sức với bão tố của cuộc đời có định nhấn chìm Minh? Từ sáng sớm, trời đã mưa tầm tã, gió giạt từng cơn. Mưa to tăng dần, gào rú. Tuy chưa phải trận cuồng phong nhưng ba bốn năm liền, hôm nay mới có cơn bão nổi. Nhằm đúng ngày phiên toà phúc thẩm của Minh.

Trong lúc bão tố càng thấy rõ tình nghĩa của những người thân thiết. Đáng quý biết bao ở tình bạn sắt son.

Người anh rể của Minh cùng tuổi với ông và có phần hoà hợp. Hơn mười năm mỗi lần vào quê vợ, ông vẫn cùng trò chuyện với anh rể như một sự tâm đồng. Anh rể, ngày thường thật hiếm khi ra khỏi nhà đi chơi quanh hàng xóm. Anh như người cấm cung chỉ lẩn thẩn làm vườn, nói năng thủ thủ. Vậy mà mấy ngày liền anh sốt ruột không yên. Anh trách hai chị gái của Minh sao gan thế? Các chị là chỗ dựa tinh thần của em, trước bão tố cuộc đời sao để mình đi

đương đầu với sự trác trở và nghiệt ngã. Hai lần ra toà chỉ có một mình dì. Lần này đầu bão chết cò tôi cũng nhất thiết đi. Đã gặp gỡ con người khôn ngoan bậc nhất, nói chuyện thì con kiến trong lỗ cũng phải bò ra. Vậy mà bây giờ cạn tình cạn nghĩa, đi xem người ta hùng biện ra sao, để biết bộ mặt thật của con người khi không còn đóng kịch. Dì đầu phải thấp hèn sao cuộc đời nghiệt ngã. Thằng Út đi làm lai bố đi con. Nếu không bố đạp xe cũng được. Các con, đứa viết báo, đứa ở truyền hình, có đứa nào thấy hết nỗi đau của dì trong bão táp? Anh nói liền một mạch khiến vợ con tròn mắt nhìn nhau, khi một người cả ngày không nói nay bỗng rút ruột mấy lời căn vặn vợ con. Tại dì không muốn người thân phải chứng kiến nỗi đau chia cắt, nỗi đau dì muốn chôn chặt vào trong chứ đâu phải vợ con không chia sẻ với dì. Chị em tay đứt ruột sót. Xuống với dì, dì lặng lẽ cả ngày. Phải đâu gánh nặng sẻ đôi. Nhìn dì gầy rộc mà suốt ngày ngồi viết, tôi muốn đứt từng khúc ruột. Cũng may dì lấy sự viết để sẻ chia. Thôi thì, hai đứa lai bố mẹ xuống với dì khỏi tội.

Và Thái - đứa bạn, đứa em chúng kiến trọn vẹn một cuốn phim, một chặng đường từ ngô cụt này sang ngô cụt khác của Minh.

Thái chúng kiến mọi nỗi vui buồn trong hơn chục năm lứa đôi của chị. Biết bao nhiêu lần Thái phải cho

chị vay nóng ít tiền bởi mỗi tháng ông đưa 200.000 đồng sao đủ cho những khi ông cần chi hơn thế. Chị lặng thầm xoay xoả cây nhờ em. Năm 1977- 1978, chị dự thi được giải lần thứ nhất với chủ đề "Vì tương lai nông thôn Việt Nam " do Ủy ban Nước sạch vệ sinh môi trường cùng Báo Nông nghiệp Việt Nam tổ chức. Tiền thưởng đem về bắt nước máy mùa hè. Ông không hỗ trợ một đồng nào mà chỉ bông xăng một câu: Nhà này của bà, bà muốn làm gì thì mặc xác bà. Minh đã viết về "Khát vọng một miền quê" hay viết về khát vọng của chính mình, tha thiết. Năm 1998 - 1999, Minh dự thi được giải lần hai - kịch bản phim tài liệu truyền hình, đề tài "Việt Nam - Đất nước, Con người đổi mới dưới sự lãnh đạo của Đảng". Đề tài rộng mênh mông, mỗi làng quê cũng chính là một phần Đất Nước. Minh đã viết về ký ức đồng chiêm, mảnh đất lầy thụt ở Tiên Nội đã một thời mà Minh gắn bó. Khi nhận giải, phóng viên các báo và truyền hình Việt Nam đã phỏng vấn Minh - Một cây bút không chuyên mà đã dự thi trong cả nước và đã nhận giải ba. Khi dự thi, chị có nghĩ là mình được giải? Thưa không . Đọc thông báo cuộc thi trên đài truyền hình khi gần hết hạn gửi bài, tôi đã viết bằng tất cả tấm lòng trong những tháng ngày gắn bó với đồng chiêm Tiên Nội. Ngày ấy trời mưa, dắt xe đi cũng khó, phải cầm que dũi đất sét quánh queo bám chặt

lốp xe. Nhiều nhà dân vách đất mái tranh, mảnh sân lầy lội. Gặt chiêm nước lớn, giẫm mình dưới nước sâu mò lúa, người phụ nữ nuôi con tức sữa, ngấm lạnh cả ngày, đêm về cảm lạnh đã ra đi lặng lẽ, đứa con thơ khóc lặng bên bầu vú mẹ căng tròn mà sữa không ra. Chồng gắt vợ ngủ say như chết. Người vợ đã không còn! Tiên Nội hôm nay cảnh ngập úng đói nghèo đã lùi vào quá khứ. Một làng quê đổi mới, khang trang. Tuyệt nhiên không còn cảnh những con đường lầy lội. Nhờ có Đảng - Đất Nước mình đổi mới, cuộc sống hôm nay đẹp hơn những giấc mơ. Nhận gói tiền vuông chành chạnh đem về, Minh chỉ mở một góc ra xem rồi gửi tất cả vào ngân hàng tiết kiệm. Năm 2002 đoàn làm phim tài liệu về Tiên Nội một tuần đi quay trên thực tế đứng vào dịp xã đón nhận danh hiệu Anh hùng. Cờ dong trống mở, người dân vui sướng hân hoan. Minh như một thành viên chính thức của vùng quê đổi mới. Một tuần, Minh lang thang trên khắp cánh đồng, khắp làng trên xóm dưới để thu vào ống kính cảnh làng quê trong kịch bản của mình. Minh vẫn nhớ ngày nào cùng đội trưởng sản xuất lợi bộ trên đồng, quần cao quá gối, đĩa thấy hơi người tung tẩy bơi theo. Về Tiên Nội hôm nay, hàng ngũ đội trưởng năm nào giờ đã là Chủ tịch, bí thư, chủ nhiệm, trưởng các ban ngành trong toàn xã, lớp cán bộ trẻ đầy năng lực sâu sát với ruộng đồng, với đời

sống toàn dân; Mỗi cán bộ ở đây thực sự là những viên gạch hồng cơ sở. Tất cả cùng hoạt động đều tay như một chiếc đầu tàu nạp đầy nhiên liệu. Làm phim về Tiên Nội, Minh thầm mong tất cả mọi làng quê trên đất nước Việt Nam đều xoá sạch đói nghèo, đổi mới. Hết một tuần làm phim, tiền nhuận bút và tiền bồi dưỡng. Minh lại gửi ngân hàng nhon cóp để làm nhà, chỉ trừ lại đủ mua cái nồi cơm điện thay cho cái nồi đã hỏng mà ông liệt kê tài sản để chia đôi.

Năm 1999 - 2000, dự thi về đề tài công nhân do Liên đoàn Lao động tỉnh cùng Hội Văn hoá - Nghệ thuật tổ chức. Minh viết về những ngày ở trại chính là "Duyên nghiệp".

Năm 2001 - 2002 dự thi về đề tài nông nghiệp, nông thôn, nông dân trong tỉnh - Minh viết về "Trang trại giữa đồng chiêm", ông Ngọc làm lúa lai, chăn nuôi thả cá. Cũng như hai lần trước, hai giải thưởng lần này Minh cũng dồn tiền để làm nhà.

Các cháu đến thăm dì, thấy nhà dì ảm thấp, tối mờ, chúng tự thốt lên: "Mỗi đứa giúp dì một ít để dì làm nhà, chứ dì ở thế này thương lắm".

Viết báo, viết văn chủ yếu chính là niềm vui sống. Tác phẩm đầu tay thu đủ tiền in, còn lại cho biểu tặng là vừa. Hai tác phẩm sau dư ra một ít - từng đồng, từng đồng một, như ngày nào đi mót lúa mót khoai, mò cua bắt ốc, dành dùm chất chiu, được ít

chữ cho giờ đây quy ra tiền để chia đôi tài sản. Còn cái tình cái nghĩa, có loại cân nào đo đếm cân đong để chia chác được không? Ngày xưa trai gái đã đổ nhau: "Có dầu nào là dầu không thấp? Có bạc nào là bạc không đổi không mua"? Người thưa: "Có nắng dãi mưa dầu là dầu không thấp. Có bạc nghĩa bạc tình là bạc không đổi không mua". Giờ đây, Minh nghĩ mà chua chát.

Những lần ông ốm dài ngày, những lần ông cấp cứu, Minh bê nước đến bên giường gội đầu, lau người nhẹ nhẹ, xúc thìa cháo, thìa cơm nung nụng ông ăn. cầm cái bát đón dòng nước giải để biết được ông uống thuốc Minh mua bào mòn ra cặn sỏi. Rồi Minh nhờ cháu gái lái đi dưới nắng hè chang chói, đường đôi, đi xa mua thuốc cho ông. Cháu biểu đi thêm tiền để cất thuốc được nhiều cho chú. Hơn hai chục năm đau bụng cấp với bao lần cấp cứu, đi giải ra vệt máu dài ngày, bệnh viện chụp phim không thấy sỏi. Minh tỉ mỉ hỏi han theo dõi, thuốc thang để đến ngày 27/7/1998 ông đi ra viên sỏi xanh xám, nhẵn thín to bằng hạt xoan. Minh lấy thuốc ông uống thêm đợt nữa. Một tháng sau ông đi lại thấy coong, viên sỏi màu gạch hồng như hạt lạc bắn ra bô. Từ đấy ông hết đau, trong người khoan khoái. Cái nghĩa cái tình này ông có chia đôi?

Ngày 22/7/2003, không chỉ Minh mà em Thái, em Hoa cũng nhớ. Mưa bão, Hoa, Thái lại nhau sang

chống bão ở cơ quan. Dẫu có ướt, hai đứa vẫn lai nhau đến toà án tỉnh, mục sở thị người chồng mà chị Minh vẫn yêu như thần tượng, xem ông đòi hỏi những gì ở chị lúc chia xa. Nghe ông nói ngôi nhà hơn trăm triệu, Thái nhỏ nhẹ thưa rằng: Em vừa mới làm nhà dẫu đầu năm, nhà em rộng gấp đôi, hai tầng tử tế, tầng I cao hơn 4m, tầng II cao 3m7, chứ không phải 2,9 m và 3,1m như bên chị. Cửa học gỗ mới chứ không phải cửa cũ 80cm, và cầu thang bằng gỗ chứ không phải bằng ống nước như bên chị Minh làm. Vậy mà tổng cộng cũng chỉ có dăm chục triệu. Chị Minh làm nhà một mình, em vẫn đáo sang luôn. Hôm anh trai gửi về cho vay tiền qua bưu điện, chị nhờ người lai ra bưu điện nhận rồi đi trả tiền vật liệu em cũng biết mà. Em muốn cho chị vay một ít, nhưng chị bảo ra giêng em cũng làm nhà mà vay nóng thì chưa lo trả được. Khi em chưa đi lấy chồng, mỗi lần chị cần tiền em không hề ngần ngại. Vì hoàn cảnh éo le, hai bác không ở được cùng nhau, em mong hai bác đừng cạ tình cạ nghĩa. Em làm nhà có vợ có chồng, có con trai, con dâu của nhà em, vậy mà em thấy còn vất vả. Bác có hình dung được cảnh làm nhà một mình vất vả thế nào không? Bác vừa làm nhà, chắc là bác biết.

- Thì tôi vẫn bảo bà ấy về nhà, tôi có thiết gì nhà dưới này đâu.

- Không thiết gì nhà dưới này, sao bác tính giá

thành cao thế? Ai lấy chồng cũng muốn được nhờ chồng bác ạ. Nhưng lẽ đời không đơn giản, cực chẳng đã mới phải ra đi. Người trong cuộc bác biết rõ điều đó.

- Cô đừng làm tôi rối ruột lên có được không? Tôi biết cô thương Minh nhiều lắm, nhưng biết làm sao được.

Hoa đã nghe tất cả, Hoa nhìn Thái cả hai nhìn ra ngoài trời mưa bão.

- Tôi không thấy dì chú bất hoà, sao bỗng dừng lại thế? - Ông anh rể hỏi chú em cọc chèo bấy lâu vẫn hợp nhau.

- Cũng chỉ là hoàn cảnh bắt buộc thôi bác ạ. Cùng một lúc, hai bên đều phải làm nhà, em xoay sở sao đây? Em tính dồn tất cả về trên nhà nhưng Minh không chịu nên đành vậy.

- Túng thì phải tính chú gì! Sức ép vô hình buộc dì ấy đứng đơn để phải mang tiếng xấu. Chú đã nghiên cứu kỹ luật để đi đến ly hôn sẽ được toà chia đôi tài sản vì "Của chồng công vợ" và ngược lại. Đã lúc nào chú nghĩ đồng tiền có mua được tình cảm hay không? Khó khăn kinh tế chỉ là nhất thời, "Thuận vợ thuận chồng tát biển đông cũng cạn". Làm nhà ai chẳng phải đi vay. Những người thân cùng giúp đỡ, rồi ra công nợ trả dần, cháo húp vòng quanh, đâu sẽ vào đấy cả. Chỉ vì tiền mà mất tình chồng vợ. Tôi tin rằng



khi ở ngôi nhà mới, sẽ có một lúc nào đấy chú thấy tự ân hận với mình.

- Em đã nghĩ rất nhiều bác ạ, đến nỗi huyết áp tăng cao. Song đây là giải pháp tình thế.

Cả Thái và anh rể đã trao đổi với ông những điều tâm huyết trong những phút giải lao.

Đầu buổi án, quan điểm hai người không thay đổi, phút cuối cùng toà hoà giải không thành, sau giờ giải lao - Toà nghị án. Ông ngỡ ngàng khi khát vọng của ông về số tiền phân chia không nhiều như ông tưởng, vì còn trừ tiền vay nợ và công sức của Minh mấy tháng làm nhà. Cái ý tưởng được chia năm chục triệu đã không hoàn toàn đúng làm cho ông phản ứng. Toà tuyên án xong ông vội hỏi:

- Bản án này bao giờ có hiệu lực?

- Đây là toà phúc thẩm, tuyên án dứt lời là có hiệu lực ngay. - Thẩm phán trả lời.

- Tôi phản đối. Tôi có thể chống lên toà án tối cao.

- Về việc gì thưa ông?

- Về tài sản.

- Chỉ gian nhà nhỏ như cái bao diêm quây bốn bức tường đơn giản. Ông đã xác định khi làm nhà ông không hề góp tiền của và công sức, giờ định giá chia đôi ông vẫn không hài lòng, sao ham muốn của ông lớn thế.

Mưa vẫn mưa xối xả, gió vẫn rít ù ù. Cây cối hai bên đường vẫy mình ngã bão. Bão táp ngoài trời có thấm với bão tố trong lòng Minh giông bão. Lúc này đây Minh cảm nhận sâu sắc sự chông chênh của con thuyền không lái, ra khơi, mặc gió bão cuốn đi đâu tùy sức.

Trên con thuyền không bến, chung chiêng, Minh lại vịn vào cây bút đứng lên.

Trong giá lạnh chia xa - ta lại tìm sức mạnh,

Hãy đứng lên - đừng gục ngã trước cuộc đời.

Dẫu xót xa cho một mảnh tình rơi.

Thì ngọn bút hãy thay ta lại hát.

\*

\* \*

Một tuần sau, Minh đến toà lấy bản án về thi hành. Xong lại đến đội thi hành án đề nghị họ định ngày thực hiện.

Chị gái, anh rể, bạn bè, các cháu, ai cũng sẵn sàng góp nửa suất lương dồn vào cho Minh thi hành án. Theo kiểu dồn này cũng phải đến năm sau mới đủ. Đội thi hành án yêu cầu trả từ nay đến cuối năm dương lịch phải xong, trả làm hai, ba lần phải hết. Có nghĩa chậm nhất là ba tháng.

Tiền vay để làm nhà, lại vay nữa để thi hành án. Máy chục triệu đồng lấy gì trả được đây? Lương chỉ

được hơn 400.000 đ một tháng. Đã có lần Minh mua xổ số cầu mong, may mà trúng thưởng sẽ biếu ông một ít. Song vận đang đen còn sợ nhỡ họa vô đơn chí, điều lành chưa đến được lúc này.

Cô bé Hương ở đội thi hành án nhìn cô thông cảm. Cháu Hương mang giấy tới nhà hẹn cô đến tuần sau.

- Trời ơi! Cô! Cô đẹp thế! Cô tài thế sao cô khổ thế? Cháu gặp cô một lần cháu đã thấy thương ngay.

Trong gian nhà nhỏ bé, chiếc bàn con kê cạnh cửa ra vào, vừa là nơi tiếp khách, vừa là bàn làm việc. Một cạnh bàn, kê vào tủ sách, một cạnh dựa vào giường, hai cạnh còn lại đủ chỗ để hai cái ghế con, khách ba người là một người phải ngồi giường. Lối ra vào chưa đầy ba hàng gạch. Trên tường, hai giấy chứng nhận giải thưởng các cuộc thi cùng tám ảnh Minh lột trên đồng ruộng, mũ rơm vàng óng thuở chiến tranh đội chống bom bi. Ảnh tư lự ngồi trên bàn viết - Ảnh Minh ngồi bập bõm ấn phím chiếc Pi-a- nô ở nhà sáng tác. Hộp đàn màu hổ phách hợp với màu áo Minh đang mặc càng tôn thêm gương mặt Minh trí tuệ mà điềm đạm. Vàng trán cao, rộng với một vết bò liếm nhẹ uốn làn tóc cong cong. Sống mũi cao thanh tú, hai cánh mũi gọn gàng như một nét vuốt nhẹ của bàn tay tài hoa khi nặn tượng thạch cao. Nhân trung sâu làm nổi bật hạt cườm ở giữa hai làn môi mềm mại mà cương nghị. Cặp mắt huyền vời

vội ánh xa xăm như cố nhận biết điều càn khôn ẩn hiện. Toàn bộ gương mặt toát lên một điều thánh thiện, có cái gì như cố vươn lên thoát khỏi bụi trần.

- Kia Hương! Cháu nhìn gì mà đăm chiêu thế?

- Những bức ảnh của cô, nét khắc hoạ của một thời xuân sắc cô đâu có kém ai, vậy mà sao đời cô khổ thế? Thi hành án xong, cháu sẽ nói với cô một điều này. Cháu muốn cô đến bờ bến mới.

- Và để lại đăm thuyên?

- Ôi! Không thưa cô. Cuộc đời này đâu đã hết những điều tốt đẹp.

Lần thứ nhất trả tiền, dồn cả những đồng tiền tình nghĩa từ nửa suất lương của mỗi người cũng chưa đầy ba triệu, mà ông đang cần tiền để trả nợ làm nhà.

- Bà thu xếp nhanh đi, nếu không buộc tôi phải đề nghị cưỡng chế nhà, hoá giá. Nếu không nhà ấy sẽ ngăn đôi, con trai tôi xin được việc ở thị xã, nó đang cần nhà ở.

- Ngăn đôi? Lòng nhà 2,4 m, 8 hàng gạch không phải đo cũng thấy, chiều sâu 22 viên gạch, từ cầu thang còn được 15 viên kê vừa đủ cái giường, ông hoá phép ngăn đôi mà ở?

- Bà chờ đấy.

Tháng 9, Minh lại chủ động đề nghị thi hành án. Lần này trả đủ mọi đồng. Cô bé Hương tròn mắt ngạc

nhiên. Đội trưởng cho cô trả trong ba tháng, lẽ nào trong một tháng là xong. Cô vay đâu nhanh thế?

- Cô không muốn nhiều lần phải gặp lại con người "giàu nhân nghĩa". Cô không muốn đắm chìm trong đau khổ? Cô muốn sớm cho lòng mình thanh thản. Cô đã thế chấp ngôi nhà để vay tiền. Ông ấy muốn trả xong nợ làm nhà thì bắt buộc cô phải lâm vào nợ.

- Trời ơi! Cô!

Không hiểu sao, cả hai lần Minh mang tiền đi thi hành án, trời đều mưa tầm tã, phải chăng nước mắt của trời giành tất cả cho Minh?

Sáng thứ sáu một ngày đầu tháng 9, Minh đội mưa đến sớm để trả tiền. Dầu trời mưa tầm tã Minh vẫn gói ghém mang ra trả ông từ cục sắt gỉ kê chân bàn lúc làm hương, cái mũ nồi cũ còn quên trong tủ, mấy quyển sách "lưu hành nội bộ" để cho ông học thêm cách ứng xử ở đời, ông dạy bảo những người nghề nghếch như Minh và cái đĩa cô tiên lần cuối cùng năm ngoái trong ngày giỗ, ông bảo con dâu gói xôi để hôm sau ông xuống cùng ăn. Cái đĩa ghi nhớ lời nói dối. Nhận tiền xong ông nở nụ cười tươi và nói lời thân thiện:

- Thi hành án xong rồi, nếu bà vẫn thương tôi, tôi lại xin cưới bà về. Làm nhà mới, tôi vẫn có ý để lại

gian buông phân bà đấy. Bà bán nhà dưới này đi về làm hai tầng lên, bà ở tầng trên, cho các con tầng dưới để đồ ăn thức đựng.

- Cảm ơn ông. Hoá ra ông vẫn còn tham vọng nhận xong nửa ngôi nhà, ông muốn nhận thêm cả ngôi nhà nữa cùng với người giúp việc là tôi. Tình nghĩa vợ chồng sâu nặng quá! Chào ông.

Minh chạy vụt xuống cầu thang như một kẻ đại khờ trốn chạy con người lọc lõi. Cô bé Hương chua chát nhìn theo.

- Nói thật với cô, không ai chiều và chăm sóc tôi như bà ấy.

- Thưa bác. Bác cần tiền và bây giờ bác đã nhận đủ tiền. Tiền cũng là vàng. Nhưng bác đã đọc được những điều mà người ta tổng kết:

"Cái quý hơn vàng đó là châu ngọc

Cái quý hơn châu ngọc đó là kim cương

Cái quý hơn kim cương đó là người vợ hiền

Cái quý hơn vợ hiền thì chưa ai tìm thấy".

- Thú thật, tôi ít đọc sách nên không biết.

- Có thể một ngày nào đó, bác sẽ thấy tiếc cho cái sự cần tiền của bác hôm nay.

\*

\* \*

Về nhà, cây bút của Minh đã chạy trên trang giấy:

*Giã từ - người giã từ ta.*

*Chữ tâm người bán tính ra thành tiền.*

*Thôi đành tan nát nhân duyên*

*Trả người tiền bạc, con thuyền ra khơi.*

*Nhận tiền nở nụ cười tươi*

*Một thời duyên nợ cho người cân đong,*

*Thương ai chỉ hám hơi đong.*

*Để cho phận gái má hồng truân chuyên.*

Tối thứ bảy, tiết trời se lạnh. Cái tiết giữa thu hơi hướng gió may về. Đang đọc sách, nghe tiếng Hương rộn rã:

- Cô ơi! Cô! Nhà mình có khách, con cho cháu đến thăm bà. Chiều hôm qua con đến mà cô đi vắng.

Hương đem theo đứa con nhỏ dễ thương. Thành bé hơn một tuổi. Bụ bẫm và nhanh nhẹn. Vừa thả xuống nó đã tót lên giường như ở nhà quen.

Cùng đi với Hương còn có một người phụ nữ trạc tuổi Minh và một cô gái dễ thương. Người phụ nữ đỡ lời ngay khi Hương vừa nói:

- Nó đến để xin bà cho ông nhà nó. Ông đi bộ đội về, cao khoẻ đẹp "traoi", con cái thành đạt, nhà cửa xong xuôi, bà chỉ việc về cho vui cùng ông cháu.

- Cảm ơn bà, cảm ơn Hương và cháu. Tôi cần phải có thời gian cho tâm hồn lắng dịu, còn phải lo trả nợ ngân hàng.

- Vài chục triệu đồng đâu phải là chuyện lớn. Chúng cháu sẽ giúp cô thanh toán việc này.

- Bà ạ! Mẹ cháu qua đời. Các cháu đã đi công tác hết. Bố cháu về hưu trống trải. Con Hương nó nói đến bà, nó thương bà nhiều lắm.

- Hương là dâu mà ngoan thế, biết tìm người cho ông nội của con mình.

- Vâng, còn cháu đây là gái. Hương mời tôi và cháu cùng sang thưa chuyện với bà.

- Có lẽ, xin khất bà và cháu. Tâm trí tôi còn đang bị rối bời.

Trước mắt Minh bây giờ là biển rộng mênh mang. Biển phẳng lặng hay dữ dằn cuộn sóng? Giữa dòng đời đen bạc biết về đâu?



## XI

---

**Đ**ường vào núi. Minh muốn đi tìm lại dấu vết tuổi thơ, những ngày chạy loạn được sống trong vòng tay của mẹ. Cái lán nhỏ chênh vênh tựa lưng vào vách núi như một tổ chim sâu. Tiếng con bìm bịp buổi trưa gọi bạn. Tiếng dê cười vô tư trong mỗi buổi sớm mai. Dẫu biết rằng thung Trúng của Minh xưa, nay đã là nhà máy xi măng, khói lả lướt sớm chiều vờn mây trắng. Song, núi chưa quá chật đối với một con người nhỏ bé.

99 ngọn trập trùng trong dãy núi răng cưa. Bỏ qua những bãi mìn phá đá, bỏ qua nơi máy móc chạy rầm rầm, Minh đi mãi, đi mãi theo đường mòn ven núi, xuống thung. Đây kia, đã có những vườn cây khép tán, đã có những mái nhà thấp thoáng dưới vòm cây. Tiếng gà cục tác và những sợi khói xanh vờn trên mái

bếp. Nơi xóm núi hắt hiu sao Minh thấy thân thương. Bước đi như vô định, chẳng chủ rẽ vào nhà người lạ, Minh tính khi nào đụng đầu vào vách núi sẽ ngồi xuống, xoa chân, tựa lưng vào đá để tìm lại dấu tay của mẹ. Chợt tiếng ai gọi nghe gần gũi: "Chị Minh ơi! Chị đi đâu lang bạt vào đây?" Minh đang ngơ ngác, chẳng lẽ chốn xa xăm này lại có người quen?

- Chị Minh! Chị không nhận được em? Đây là nhà em, chị đi vào nghỉ đã.

- Kìa Duyên! Sao Duyên lại ở đây? Mà lại có cả nhà nữa?

- Chuyện dài lắm, chị đi vào đây đã, cả mẹ em cũng ở trong này.

- Và cả người ấy nữa?

- Không, chỉ có em với mẹ. Từ ngày học xong, em vẫn ở nhà gắn bó với ruộng đồng. Là kỹ sư rồi, không phải chỉ lo việc nhà mình mà còn phải lo việc chung toàn xã. Người ấy mặc cảm không dám lấy kỹ sư, người xé đậu thoát nghèo bằng cách đi hàng trên biên giới, rồi lấy một cô vợ có cửa hàng trên thị xã vùng biên.

- Tội nghiệp! Vậy mà mình không biết. Thế là từ ngày ấy vẫn "tu"!

- Mẹ ơi mẹ! Nhà mình có khách, mẹ đoán được ai không?

- Cháu chào bác ạ! Cháu Minh đây! Con "Hội" nhiều hơn Duyên một giáp. Bác còn nhớ cháu không?

- Nhớ chứ, chị Minh. Sao biết đường biết lối vào đây?

- Cháu vẫn còn duyên nợ với rừng bác ạ. Cháu tính vào đây để tìm chỗ định cư.

- Thế thì chị tìm đúng nơi rồi đấy. Chị ở đây với tôi cho Duyên nó có chị có em. Những lúc nó đi về ngoài nhà, một mình tôi buồn lắm.

- Mẹ ơi! Mẹ ngồi chơi với chị Minh để con làm cơm ào một cái.

Minh định cùng Duyên vừa làm cơm vừa trò chuyện cho vui, nhưng bà mẹ đã níu Minh bằng những lời giải bày bộc bạch:

- Đạo em nó đi học mới về, dân xã tôi nhiều nhà còn nghèo lắm. Đất chật người đông, hơn sào ruộng một người khoán sản không đủ sống. Hợp tác xã xây dựng khu kinh tế mới ở thung Trúng. Em nó làm cán bộ đưa dân vào xây dựng đợt đầu. Được cả chục năm, vườn cây xum xuê quả, ngô, đỗ lạc vùng bầu bí tròn lan. Đang ấm chỗ thì phải di dời nhường chỗ cho nhà máy. Bà con lại phải kéo vào đây, thung thứ hai thứ ba kể từ cây gạo đôi ngày trước. Nhà này em nó làm tính chỉ để nghỉ tạm trong những ngày vào với bà con chứ không tính ở. Bố nó mất đi, tôi dựng vợ gả chồng cho các em của nó. Trước còn có ruộng để làm, có hoa màu để thu hoạch còn vui. Từ ngày xã cắt cho thị xã,

ruộng làng tôi hoá đô thị hết rồi. Đô thị, ấy là người ta nói thế chứ tôi nhìn thấy khác. Dải đất quê tôi như tấm lụa tơ tằm được người dân chuốt màu theo mùa vụ. Lúc óng ả lúa vàng lúc xanh mượt ngô khoai rau đậu và rực rỡ hoa tươi. Người dân thuần phác nghề nông, không buôn bán không biết làm công nghiệp. Đùng một cái, làn sóng đô thị tràn lan, cánh đồng làng như một tấm da trâu bị cuốn lại, xoá bằng. Dòng sông vẫn hiền hoà sao bỗng dựng nổi sóng làm mất sạch mùa màng. Tấm da trâu bị mỗi người cắt xẻo đi một miếng trở thành nham nhở. Những người nói văn vẻ thì bảo đây là bức tranh của người họa sĩ mới vào nghề, tôi nghe mà không hiểu. Chỉ biết rằng không còn nữa những bờ xôi ruộng mật, không còn nữa những vụ lúa bội thu nhờ cấy giống lai. Không còn nữa những vụ đông rau màu xanh tốt. Nhìn ra đồng ruộng hôm qua, giờ chỉ thấy lô nhô những mái nhà cao thấp như một hàm răng khểnh, chỗ 3 - 4 tầng chỗ cỏ mọc hoang vu. Người ta bảo chỗ này dự án, chỗ kia công sở. Chỗ nhà quan làm để cho con, nhà sinh thái có vườn cây ao cá, nhưng con chưa đủ lớn để ở riêng nên nhà vẫn bỏ không, vườn, ao cỏ mọc. Người dân nhận tiền bèo bọt rồi ngơ ngác nhìn nhau. Ai chưa muốn nhận tiền bị quy kết là chống đối.

- Kia mẹ, mẹ lại đang lẩn thẩn gì thế. Chị Minh mới vào để chị nghỉ đã nào. Chị Minh à, chị đừng để

ý những lời mẹ em nói nhé. Cụ già rồi nên lẩn thẩn ấy mà. Cả đời gắn bó với ruộng đồng, nay không còn đất để làm cụ cứ như người bị sốc, cứ nhìn khu ruộng "ngày xưa" mà lẩm bẩm lẩm bẩm. Em phải đưa cụ vào đây cho cụ tỉnh trí. Khi nào cụ quen với cảnh "đô thị" mới "em sẽ đưa cụ trở về. Giờ đây, không còn đất để em hành nghề kỹ sư nông nghiệp, em là Chủ tịch hội phụ nữ xã, uỷ viên ban chấp hành tỉnh hội phụ nữ, có chân trong Hội đồng nhân dân. Hàng tuần, có những ngày em phải đi thường trực, đi cơ sở sâu sát với chị em, giúp họ tháo gỡ những gì còn vướng mắc. Rồi chương trình xoá đói giảm nghèo, tìm cách làm ăn mới cho các gia đình không còn ruộng đất. Để mẹ em ở trong này một mình em cũng chẳng yên tâm. Hôm nay, chị đi thực tế để viết bài đấy hả?

- Ừ, để viết bài, nhưng là bài dài mấy trăm trang. Mình đi tìm một nơi để ở và viết, nếu có thể được còn làm thêm kinh tế đồi rừng.

- Chị đang tâm trạng à? Nghe nói chị đã có những ngày sóng gió, lên thác xuống ghềnh trong một chuyến dò ngang.

- Cái số mình nó thế. Người ta bảo: "Hội nằm đợi mà ăn" nhưng lợn mình là lợn rừng. Có lẽ chính vì vậy nên mình phải vào rừng mới được. Chuyện dài dài, để từ từ rồi nói. Mình phải thế chấp ngôi nhà vay tiền trả cho ông ấy khi phân chia tài sản, ly hôn. Giờ mình không biết làm gì lấy tiền để trả nợ ngân hàng.

Chẳng lẽ đi buôn hàng quốc cấm? Người có lòng tự trọng, một lời xúc phạm đã không chịu nổi rồi sao có gan đi làm việc xấu. Hay ra chợ bán rau hoặc đi làm người giúp việc lấy tiền tháng mấy trăm trả lãi ngân hàng. Chưa tìm ra giải pháp nên mình mới lang thang cho tỉnh trí.

- Thế chị không còn viết nữa à?

- Mình vẫn ham viết lắm. Còn nhiều những đề tài cần viết, nhưng cuộc sống hàng ngày chi phối. Một năm qua, mình những tưởng khó mà đứng được. Giờ mình đang muốn tỉnh tâm thì tự nhiên lại lâm vào nợ, cái nợ đời nghiệt ngã lắm Duyên ạ!

- Vậy nên em rất sợ bước vào đời. Giờ chị đã vào đây thì thuận lợi cho em, cho chị. Em xin mời chị ở đây luôn, vừa ấm tình ấm nghĩa, vừa cho em gửi gắm cụ già để em yên tâm những ngày bận ngoài nhà. Ở đây, có thể chị sẽ viết được nhiều hơn ngoài phố. Sáng mai, em sẽ dẫn chị đi thăm thung thỏ ở trong này. Một thiên đường yên tĩnh và rất nhiều cây trái.

\*

\* \*

Buổi sáng, mặt trời đến thung lũng muộn hơn. Sương ngái ngủ chưa kịp vén bức màn mờ ảo. Con gà rừng thức dậy trước bình minh, nó cất giọng nam cao lạnh lạnh trên lưng núi. Tiếng gáy ngân vang thúc giục mọi bầy đàn, dấu mùa đông cũng không nên dậy

muộn. Đáp lại, gà trong chuồng cũng đồng thanh hưởng ứng ò ó o o, bọn tớ ra đây. Con bìm bịp trong khe núi cũng vội vàng dụi mắt - bíp, bíp, bìm, bìm bịp. Chúng tớ quyết cùng dây kịp. Đàn dê lục đục thúc cửa chuồng vội vã be, be, ta nghe... Lũ vịt bầy cạc cạc bên bờ ao gọi cá. Tiếng cá quẫy đáp lại như sần sần đón bữa điểm tâm của các anh chị vịt tặng cho.

Minh dậy thể dục trong một bản hợp ca chào buổi sáng. Bản hợp ca rộn rã, êm đềm trong một thế giới riêng, không bị tiếng xe cộ nơi phố phường lấn át. Tuổi ấu thơ, khi mặt trời gác núi, Minh cứ tưởng đi theo hướng mặt trời qua dãy núi bên kia sẽ đến một chân trời mới, chân trời của khát vọng, ước mơ. Ước mơ ngày ấy của Minh là đi tìm gặp Mẹ, được ăn học như bạn bè bằng tuổi. Giờ đây, trong thung lũng sau hai dãy núi, Minh đang sống cùng mẹ của Duyên. Bà thương Duyên đã công thành danh toại mà chưa cặp bến bờ hạnh phúc. Là kỹ sư nông nghiệp ở quê, đem kỹ thuật cho mọi người áp dụng mà nhà mình không còn một mảnh ruộng để trồng giống mới. Là cán bộ phụ nữ, biết vun đắp hạnh phúc cho chị em trong xã mà chính mình chẳng có lúa có đôi. Giờ lại thêm Minh như con thuyền gặp bão, giạt vào đây ở tạm cùng bà. Có Minh, khi Duyên ở ngoài làng bà đỡ thấy quạnh hiu. Tình thương cũng tăng lên gấp bội. Suốt ngày Minh ngồi viết, buổi sớm, buổi chiều tà Minh lúi húi ngoài vườn. Những luống rau xanh non giúp cho

bữa ăn càng thêm ngon miệng. Minh bảo đây là rau sạch, an toàn hơn rau mua ngoài phố. Con người Minh hiền lành, sống có tình có nghĩa, vậy mà sao khổ thế? Trời phạt ở trên cao có thấy cho chăng? Nhìn thấy Minh lại nghĩ đến Duyên, lòng người mẹ càng thêm se sắt.

\*

\* \*

- Cô Minh! Cháu biết rằng hôm nay là nhất định cô về, vừa lĩnh lương vừa trả tiền ngân hàng đúng hạn.

- Kia Hương! Cảm ơn cháu luôn nghĩ đến cô. Cô cứ tưởng những người ở toà án, ở đội thi hành án phải có định kiến với bọn cô nhiều lắm, vì bọn cô đã làm phiến pháp luật.

- Không đâu cô! Nghề nghiệp của chúng cháu là đem lại lẽ công bằng cho những người yếu thế, nếu không thì những người đơn thương độc mã dựa vào ai? Quá trình thi hành án, chúng cháu đã điều tra rất kỹ nên luôn có sự cảm thông. Cô ơi! Đã ba tháng rồi kể từ ngày cô trả ông ấy hết tiền. Và đã hơn một năm kể từ khi ông ấy bỏ rơi cô. Thời gian đủ để tình cảm và tâm hồn cô lắng dịu. Cháu thường đến khu vực này, cháu biết. Ở đây nhiều người rất thương cô. Ai cũng bảo cô thương và chiều chồng đến thế mà không được đền đáp trọn tình trọn nghĩa. Cháu cũng biết ở khu vực này có người rất "kết" với cô mà cô không hề biết. Một cán bộ lãnh đạo xí nghiệp nghĩ



hưu, người tâm thước, hiền lành, chiều chiều vẫn nhìn sang nhà cô, ông thương cô nhiều lắm. Một người nữa thì không dám nói ra, nhưng con dâu của ông thì lúc nào cũng bảo: "Bác Minh của nhà mình. Bọn trẻ nhà mình suốt ngày quán quýt bác Minh, gần gũi". Cháu đã nói với các chị con dâu ở đây là: "Các cụ bên này sống cùng con cháu nên vẫn yên tâm. Còn ông nhà cháu ở một mình tội lắm. Ông đi bộ đội về, là bác sỹ quân y nên người ta mời ông làm phòng mạch mỗi tháng hơn triệu bạc. Ông muốn đi làm cho đỡ buồn, nhưng chúng cháu thương ông, cả một đời công tác vất vả, nay không cần phải lo cho ai nữa. Chúng cháu mời ông ở cùng để chăm sóc, nhưng ông không muốn đóng cửa để ngôi nhà lạnh lẽo, vả lại các cụ đã dạy rằng: "Con chăm cha không bằng bà chăm ông", Cô ạ!

- Ông có người con dâu ngoan thế. Vậy ông với các cháu không ngại cô lỡ dở hay sao?

- Cháu đã nói chuyện của cô với cả nhà cháu rồi cô ạ. Trước khi thi hành án, cô Hoa thẩm phán ở toà phúc thẩm đã nói chuyện của cô với cháu. Cô Hoa bảo: "Nhìn chị ấy thương lắm, ở hoàn cảnh con chồng như thế, không ai có thể bán nhà mà theo về quê được nên đành chịu. Mà tuổi này liệu còn gặp được ai"?

Ông cháu bảo: "Thiên hạ nhân, thiên hạ tài". Người tài thường hay bị long đong, nhưng người tài

thường sống có nhân tâm, và nhất định ông trời có mắt. Những người đã qua biển trầm luân mà gặp được người tử tế yêu thương thì người ta biết trân trọng và nâng niu hạnh phúc". Vậy là chúng cháu thưa: Chúng con mời cô về với bố được không? Ông cười và bảo: "Giáo sư Trần Quốc Vượng còn hơn tuổi bố, ông cũng vừa lấy vợ. Nếu các con ướm lời mà thuận thì bố sẽ sẵn sàng học tập giáo sư. Cái chính là các con vừa thương cô, thương bố". Gần chục năm qua, cũng nhiều người giới thiệu mà cháu thấy ông cháu chẳng quan tâm, rung động như lần này, cô ạ. Cô thương bố cháu đi, chiều nay, cháu sẽ mời ông đến.

- Con bé này, chẳng ai giám sát thi hành án lại đi "mê" người bị thi hành án. Chẳng có ai con dâu lại đi tìm vợ kế cho bố mình. Ôi! Cả cô, cả cháu đều ở vào trường hợp ngoại lệ phải không?

- Cô ơi! Chỉ khi hiểu biết và gần gũi mới có được sự cảm thông sâu sắc. Tình cảm ấy nhất định là đẹp, bền, cô ạ.

- Ôi! Hương! Đừng làm cô xiêu lòng đi cháu, cô như con chim bị tên sợ cành cong. Con thuyền lênh đênh vừa bị bão nhấn chìm nên không dám sang sông lần nữa.

- Không! Nhất định con thuyền của cô có bốn đậu dàng hoàng. Cô ơi! Rồi đây, tất cả gia đình cháu sẽ thương yêu cô gấp ngàn lần. Nơi ấy sẽ là bến bờ hạnh

phúc cho con thuyền của cô neo đậu. Cháu ước mong trên đời này tất cả mọi người sẽ thương nhau và không còn một ai đơn lẻ.

Cô có biết người Trung Hoa đã rút ra bí quyết để sống lâu, sống khoẻ thế nào không? Trong cái ba quên, bốn có thì quên tuổi tác, có bạn đời và có bạn tri âm chính là điều cơ bản.

- Hương ơi! Từ nay cô coi cháu là người bạn tri âm được đấy. Còn chuyện khác thì...

- Cháu sẽ giữ dật cô. Cháu xin được coi cô là mẹ - một người mẹ hiền rất đáng được yêu thương. Hãy đừng từ chối tấm lòng con, mẹ nhé.

"Trời ơi! Hương của tôi, sao đáng yêu đến thế!".

30 - 9 - 2004

# Bến đậu

*Tiểu thuyết của CHU THỊ PHƯƠNG LAN*

---

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG - 175 GIẢNG VÕ - HÀ NỘI

ĐT: (04) 8515380 - 8439543 \* Fax: 8515381

Email: nxblaodong@fpt.vn

*Chịu trách nhiệm xuất bản*

PHAN ĐÀO NGUYỄN

*Chịu trách nhiệm bản thảo*

TRẦN DŨNG

*Biên tập:* TẠ BẢO

*Vẽ bìa:* NGÔ XUÂN KHÔI

*Sửa bản in:* THU HÀ

---

In 1000 cuốn khổ 13 x 19 cm tại Trung tâm in và do vẽ bản đồ  
Số đăng ký KHXB: 70-2006/CXB/113-03/LĐ ngày 19/1/ 2006  
In xong nộp lưu chiểu quý II năm 2006